PHỤ LỤC V

QUY TRÌNH VẬN HÀNH HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

(Ban hành kèm Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2. Cơ sở pháp lý để xây dựng quy trình.

3. Thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình.

4. Nhiệm vụ công trình theo thứ tự ưu tiên và nguyên tắc vận hành công trình.

5. Phân loại lũ và thời kỳ mùa lũ, mùa kiệt.

6. Trình tự thực hiện đóng, mở của van (nếu có).

7. Quan trắc, cung cấp thông tin quan trắc khí tượng thủy văn.

8. Phối hợp vận hành giữa chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện với chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước khác trên cùng lưu vực sông và các tổ chức, cơ quan, cá nhân có liên quan trong công tác vận hành đập, hồ chứa thủy điện.

9. Cảnh báo trước, trong quá trình vận hành xả lũ và vận hành phát điện, bao gồm:

a) Quy định khoảng thời gian tối thiểu phải thông báo trước khi vận hành mở cửa xả nước đầu tiên.

b) Tín hiệu cảnh báo, thời điểm cảnh báo, vị trí cảnh báo.

c) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát lệnh, truyền lệnh, thực hiện lệnh vận hành xả lũ.

d) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát tin, truyền tin, nhận tin cảnh báo xả lũ.

10. Quy định về dòng chảy tối thiểu (nếu có).

Chương II

VẬN HÀNH HỒ CHỨA TRONG MÙA LŨ

1. Quy định về mực nước trước lũ, đón lũ.

2. Nguyên tắc vận hành hồ trong mùa lũ.

3. Vận hành hồ chứa tham gia cắt/giảm lũ cho hạ du, phát điện.

4. Vận hành hồ chứa bảo đảm an toàn cho công trình.

5. Tích nước cuối mùa lũ.

Chương III

VẬN HÀNH HỒ CHỨA TRONG MÙA KIỆT

1. Nguyên tắc vận hành hồ trong mùa kiệt.

2. Vận hành phát điện, xả nước trong mùa kiệt.

3. Vận hành bảo đảm mực nước trong mùa kiệt.

4. Vận hành điều tiết lũ trong mùa kiệt.

Chương IV

CÁC TRƯỜNG HỢP VẬN HÀNH KHÁC

1. Vận hành hồ chứa khi khu vực hạ du có yêu cầu bất thường về nước.

2. Vận hành hồ chứa khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng hoặc khi xảy ra các sự cố tai biến môi trường.

3. Vận hành hồ chứa thủy điện cấp nước cho thủy lợi.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Nguyên tắc chung về trách nhiệm bảo đảm an toàn cho công trình.

2. Trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức khai thác đập, hồ chứa.

3. Trách nhiệm của người đứng đầu chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện.

4. Trách nhiệm của Trưởng ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh/các tỉnh hoặc huyện/các huyện có liên quan.

5. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh/các tỉnh có liên quan.

6. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/các tỉnh có liên quan.

7. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng các Ban, ngành có liên quan.

8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc sửa đổi, bổ sung quy trình.

Chương VI

CÁC PHỤ LỤC

1. Thông số kỹ thuật chính của công trình.

2. Số liệu và biểu đồ đặc trưng quan hệ hồ chứa (Quan hệ W-F-Z).

3. Số liệu và biểu đồ quan hệ lưu lượng - mực nước hạ lưu đập.

4. Số liệu và biểu đồ đường quan hệ độ mở cửa van (đối với công trình có cửa van điều tiết).

5. Số liệu và biểu đồ quan hệ mực nước hồ chứa - lưu lượng xả qua tràn.

6. Biểu đồ tần suất lũ thiết kế.

7. Số liệu và biểu đồ điều phối vận hành hồ chứa.

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
(Ký, đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 09/2019/TT-BCT